|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **QUẬN HAI BÀ TRƯNG**  **­­**  Số: /ĐA-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Quận Hai Bà Trưng, ngày tháng năm 2024* |
| **Dự thảo** |  |

**ĐỀ ÁN**

**SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP PHƯỜNG**

**GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN HAI BÀ TRƯNG**

**Phần I**

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP**

**CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP PHƯỜNG**

Căn cứ Nghị quyết 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; ý kiến của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 7538/BNV-CQĐP ngày 21/12/2023 về việc góp ý Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội; Phương án số 01/PA-UBND ngày 05/11/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về Phương án tổng thể sáp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của Thành phố Hà Nội, aàỦy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng xây dựng Đề án sắp xếp các ĐVHC cấp phường giai đoạn 2023 - 2025 như sau:

**I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ**

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14;

4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022;

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTCQH15 ngày 21/9/2022;

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

9. Văn bản số 7538/BNV-CQĐP ngày 21/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc góp ý Phương án tổng thể sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội;

10. Thông báo Kết luận số 1430-TB/TU ngày 15/11/2023 của Thành ủy Hà Nội về phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cập huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2023 - 2025;

11. Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 23/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện sắp xếp ĐVHC giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

12. Báo cáo số 25/BC-UBND ngày 24/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của Bộ Nội vụ về phương án thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội.

13. Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 18/3/2024 của UBND quận về triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp phường thuộc quận Hai Bà Trưng.

**II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP PHƯỜNG**

1. Cụ thể hóa và thực hiện chủ trương

Nhằm thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Chương trình, kế hoạch của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tạo chuyển biến về nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị cấp phường tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Xuất phát từ tình hình thực tiễn

Theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030; Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022:

- Quận Hai Bà Trưng có 18 đơn vị hành chính cấp phường. Trong đó:

- 02 phường có diện tích tự nhiên đạt 20% theo quy định không phải thực hiện sắp xếp.

- 02 phường đã thực hiện sắp xếp năm 2020 nên không thực hiện sắp xếp.

Như vậy, theo quy định quận Hai Bà Trưng còn 14 phường thuộc diện sắp xếp ĐVHC (do chưa đáp ứng được đồng thời tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300%), trong đó có 07 phường có yếu tố đặc thù được Thành phố chấp thuận. Giai đoạn 2023 – 2025 quận Hai Bà Trưng thực hiện sắp xếp 07 phường theo Phương án số 01/PA-UBND ngày 15/11/2023 về tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của UBND thành phố Hà Nội.

3. Yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Việc sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp phường theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII nhằm tinh gọn bộ máy, góp phần nâng cao đời sống, giá trị văn hóa truyền thống của quê hương, dân tộc; tạo động lực cho các phường chủ động trong việc sắp xếp, bố trí cũng như nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức cấp phường và yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của quận.

**Phần II**

**HIỆN TRẠNG CÁC ĐVHC CẤP PHƯỜNG CỦA QUẬN HAI BÀ TRƯNG**

**I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, NHẬP, CHIA, GIẢI THỂ, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CÁC CẤP CỦA QUẬN HAI BÀ TRƯNG TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY**

**1. Khái quát quá trình thành lập, nhập, chia, giải thể, điều chỉnh địa giới ĐVHC các cấp của quận Hai Bà Trưng từ năm 1945 đến nay**

Trước đây, vùng đất Hai Bà Trưng thuộc các tổng Hậu Nghiêm (sau đổi là Thanh Nhàn), Tả Nghiêm (sau đổi là Kim Liên), Tiền Nghiêm (sau đổi là Vĩnh Xương) thuộc huyện Thọ Xương cũ; một số xã của huyện Thanh Trì, thuộc trấn Sơn Nam Thượng.

1.1. Giai đoạn 1945 - 1975

Trong quá trình phát triển Thủ đô Hà Nội, địa giới quận Hai Bà Trưng có nhiều thay đổi: Năm 1935, địa giới hành chính nội thành mới đến đường Đại Cồ Việt ngày nay; từ năm 1954 đến 1961, vùng đất Hai Bà Trưng gồm các khu phố mang tên Bạch Mai, Hai Bà, Hàng Cỏ và một phần của quận VI ngoại thành Hà Nội. Theo Quyết định số 78-QĐ/CP ngày 31/5/1961 của Hội đồng Chính phủ, khu phố Hai Bà chính thức được thành lập gồm khu phố Bạch Mai cũ, 35 khối phố khu Hai Bà cũ, 26 khối phố của khu Hàng Cỏ, xã Thanh Lương, thôn Quỳnh Lôi và Mai Động của xã Quỳnh Mai cũ, thôn Đoài xã Vĩnh Tuy và Phố Giáp Bát của xã Đoàn Kết. Sau khi được thành lập, khu phố Hai Bà có diện tích 10,62 km2 với số dân 132.567 người và được chia thành 101 khối phố.

Năm 1973, Hội đồng Chính phủ quyết định điều chỉnh tổ chức hành chính Khu phố Hai Bà Trưng: Các thôn Giáp Bát, Giáp Lục của xã Thịnh Liệt, một phần đất thôn Mai Động (khoảng 10 ha ở phía nam đường Minh Khai của xã Hoàng Văn Thụ, Thanh Trì) đưa về thuộc khu phố Hai Bà Trưng. Đến tháng 6/1981, theo quy định của Hiến pháp mới, khu phố Hai Bà Trưng chính thức mang tên quận Hai Bà Trưng, gồm 22 phường.

1.2. Giai đoạn 1975 - 1997

Tháng 6/1981, khu Hai Bà Trưng chính thức gọi là quận Hai Bà Trưng gồm 22 phường: Nguyễn Du, Lê Đại Hành, Bùi Thị Xuân, Phố Huế, Ngô Thì Nhậm, Phạm Đình Hổ, Đồng Nhân, Đống Mác, Bạch Đằng, Thanh Lương, Thanh Nhàn, Cầu Dền, Bách Khoa, Quỳnh Lôi, Bạch Mai, Quỳnh Mai, Vĩnh Tuy, Minh Khai, Trương Định, Đồng Tâm, Giáp Bát, Tương Mai.

Ngày 02/6/1982, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 173-HĐBT, thành lập phường Mai Động thuộc quận Hai Bà Trưng trên cơ sở điều chỉnh diện tích và nhân khẩu của thôn Mai Động và xóm Mơ Táo của xã Hoàng Văn Thụ thuộc huyện Thanh Trì. Sau khi điều chỉnh, quận Hai Bà Trưng có 23 phường.

Ngày 14/3/1984, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 42-HĐBT, thành lập thêm phường Tân Mai trên cơ sở tách từ phường Giáp Bát. Sau khi điều chỉnh, quận Hai Bà Trưng có 24 phường.

Tháng 10/1990, xã Hoàng Văn Thụ thuộc huyện Thanh Trì được sáp nhập vào quận Hai Bà Trưng và đổi thành phường Hoàng Văn Thụ. Sau khi điều chỉnh, quận Hai Bà Trưng có 25 phường.

1.3. Giai đoạn 1997 - 2018

Ngày 06/11/2003, Chính phủ ban hành Nghị định số 132/2003/NĐ-CP, điều chỉnh toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường Mai Động, Tương Mai, Tân Mai, Giáp Bát, Hoàng Văn Thụ thuộc quận Hai Bà Trưng về quận Hoàng Mai quản lý. Sau khi điều chỉnh, quận Hai Bà Trưng còn lại 20 phường, cụ thể là các phường: Nguyễn Du, Lê Đại Hành, Bùi Thị Xuân, Phố Huế, Ngô Thì Nhậm, Phạm Đình Hổ, Đồng Nhân, Đống Mác, Bạch Đằng, Thanh Lương, Thanh Nhàn, Cầu Dền, Bách Khoa, Quỳnh Lôi, Bạch Mai, Quỳnh Mai, Vĩnh Tuy, Minh Khai, Trương Định, Đồng Tâm.

1.4. Giai đoạn từ năm 2019 đến nay

Ngày 01/3/2020, thực hiện Nghị quyết số 895/NQ-UBTVQH14 ngày 11/2/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội, sau khi sáp nhập 04 phường (Nguyễn Du, Bùi Thị Xuân, Ngô Thì Nhậm, Phạm Đình Hổ) thành 02 phường (Nguyễn Du, Phạm Đình Hổ), hiện quận Hai Bà Trưng còn lại 18 phường cho đến ngày nay, cụ thể là các phường: Nguyễn Du, Lê Đại Hành, Phố Huế, Phạm Đình Hổ, Đồng Nhân, Đống Mác, Bạch Đằng, Thanh Lương, Thanh Nhàn, Cầu Dền, Bách Khoa, Quỳnh Lôi, Bạch Mai, Quỳnh Mai, Vĩnh Tuy, Minh Khai, Trương Định, Đồng Tâm.

**2. Số lượng ĐVHC cấp phường quận Hai Bà Trưng đến thời điểm sắp xếp**

Đến nay, quận Hai Bà Trưng có tổng số 18 phường: Nguyễn Du, Lê Đại Hành, Phố Huế, Phạm Đình Hổ, Đồng Nhân, Đống Mác, Bạch Đằng, Thanh Lương, Thanh Nhàn, Cầu Dền, Bách Khoa, Quỳnh Lôi, Bạch Mai, Quỳnh Mai, Vĩnh Tuy, Minh Khai, Trương Định, Đồng Tâm.

**II. ĐVHC CỦA QUẬN HAI BÀ TRƯNG**

**1. Quận Hai Bà Trưng**

1.1. Diện tích tự nhiên

Diện tích tự nhiên của quận Hai Bà Trưng là **10,26** km2.

1.2. Quy mô dân số

Quy mô dân số (gồm dân số thường trú và dân số tạm trú quy đổi) của quận Hai Bà Trưng là **305.017** người.

1.3. Kết quả nội bật về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của quận Hai Bà Trưng

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quận ủy, sự phối hợp của HĐND Quận, đặc biệt là phát huy vai trò, trách nhiệm và quyết tâm chính trị của người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp với nhận thức đầy đủ, tư duy sáng tạo, giải pháp linh hoạt, hành động quyết liệt trong triển khai thực hiện nhiệm vụ; thực hiện công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách của Nhà nước và Thành phố; Công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh đoàn kết, nhất là trong việc triển khai những việc khó như giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án đầu tư, xử lý các sai phạm tồn tại từ nhiều năm, cùng với sự nỗ lực, cố gắng của doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn, mục tiêu chủ yếu phát triển kinh tế xã hội được triển khai đồng bộ, quyết liệt, kết quả đạt được khá toàn diện với một số điểm nổi bật:

+ Trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn, nhưng quận Hai Bà Trưng vẫn phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023 đặc biệt là tăng trưởng, phát triển kinh tế đều đạt và vượt cao so với cùng kỳ, trong đó nổi bật là thu ngân sách Quận vẫn đạt kết quả khả quan, ước cả năm đạt 100,4% kế hoạch thành phố giao là một trong những đơn vị có số thu NSNN cao trong các quận, huyện của Thành phố.

+ Với quyết tâm của tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong công tác CCHC gắn liền với công cuộc chuyển đổi số nhằm mục đích đưa quận Hai Bà Trưng nâng cao thứ hạng trong bảng xếp hạng của Thành phố; công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, kỷ cương hành chính được chấp hành nghiêm túc, có chuyển biến lớn trong nhận thức, xác định vai trò của người đứng đầu các cấp trong nhận thức, chỉ đạo quyết liệt nhằm thay đổi rõ nét về công tác CCHC và chuyển đổi số tạo môi trường lành mạnh thúc đẩy phát triển kinh tế, tạo sự thuận lợi, đồng thuận của đa số người dân và tổ chức doanh nghiệp đến liên hệ, giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính quận và UBND 18 phường, là tiền đề để thực hiện tốt hơn các năm tiếp theo.

+ Đã thực hiện giải ngân 100,3% kế hoạch vốn đầu tư phát triển Thành phố giao. Công tác GPMB luôn tập trung nhiều nguồn lực, thời gian thực hiện dự án như (GPMB dự án số 30 Trần Bình Trọng, dự án trụ sở Bộ Công An tại 44 Yết Kiêu), gây áp lực lớn cho hệ thống chính trị. Với quyết tâm cao quận đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, dự án GPMB khác trên địa bàn Quận theo tiến độ, kế hoạch đã đề ra.

+ Không gian văn hóa phố đi bộ Trần Nhân Tông và phụ cận đang, đã và sẽ là cú huých thu hút nguồn lực cho đầu tư, phát triển của quận, địa chỉ, điểm đến mới của thành phố hoạt động ngày càng thu hút đông đảo nhân dân tham gia; nhiều địa phương, các cơ quan của trung ương, thành phố, các doanh nghiệp quan tâm tổ chức nhiều sự kiện chính trị, hoạt động văn hóa- thể dục thể thao; quảng bá phát triển du lịch, thương mại dịch vụ không gian đi bộ gắn với mở rộng các hoạt động tại công viên Thống Nhất. Tạo thêm không gian văn hóa, vui chơi, giải trí cho nhân dân trên địa bàn quận và Thủ đô.

+ Công tác quản lý trật tự xây dựng được tăng cường có nhiều chuyển biến trong công tác cấp phép xây dựng, kiểm tra, xử lý vi phạm.

+ Công tác văn hóa, an sinh xã hội có nhiều đổi mới, cách làm mới mang lại hiệu quả cao và bền vững. Công tác giáo dục được quan tâm đúng hướng; chất lượng dạy và học được nâng cao.

+ An sinh xã hội được đảm bảo, quan tâm chăm lo chu đáo các đối tượng chính sách, đối tượng gặp khó khăn, thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách, chế độ tới người dân; trên địa bàn quận không phát sinh hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn mới đa chiều.

+ Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; thành lập Tiểu đội dân quân thường trực, tiến tới thành lập Trung đội dân quân thường trực.

+ Những tồn tại nhiều năm tại Công viên Tuổi trẻ Thủ đô cơ bản đã được xử lý; kịp thời phối hợp chặt chẽ với sở, ban, ngành, để thực hiện nghiêm chỉ đạo của thành phố.

**2. Số lượng ĐVHC cấp phường**

2.1. Số lượng ĐVHC cấp phường: 18 phường

2.2. Số lượng ĐVHC cấp phường thuộc diện sắp xếp: 14 phường.

2.3. Số lượng ĐVHC cấp phường có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: 07 phường.

2.4. Số lượng ĐVHC cấp phường thuộc diện khuyến khích sắp xếp: không có

2.5. Số lượng ĐVHC cấp phường liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: không có

**III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP QUẬN THỰC HIỆN SẮP XẾP: không có.**

**IV. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP PHƯỜNG THUỘC DIỆN SẮP XẾP**

**1. Hiện trạng ĐVHC cấp phường thuộc diện sắp xếp: 14 phường**

**1.1. Phường Bách Khoa**

1.1.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không

1.1.2. Diện tích tự nhiên: 0,52 km2.

1.1.3. Quy mô dân số: 11.271 người.

1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%.

1.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: Lê Đại Hành, Cầu Dền, Bạch Mai, Đồng Tâm (quận Hai Bà Trưng), phường Phương Mai (quận Đống Đa).

**1.2. Phường Bạch Mai**

1.2.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không

1.2.2. Diện tích tự nhiên: 0,25 km2.

1.2.3. Quy mô dân số: 17.086 người.

1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%.

1.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Quỳnh Mai, phường Thanh Nhàn, phường Cầu Dền, phường Bách Khoa, phường Đồng Tâm, phường Trương Định.

**1.3. Phường Cầu Dền**

1.3.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không

1.3.2. Diện tích tự nhiên: 0,17 km2.

1.3.3. Quy mô dân số: 11.538 người.

1.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 8 người; chiếm tỷ lệ 0,069%.

1.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.3.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Lê Đại Hành, phường Phố Huế, phường Bách Khoa, phường Bạch Mai, phường Thanh Nhàn.

**1.4. Phường Đống Mác**

1.4.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không.

1.4.2. Diện tích tự nhiên: 0,15 km2.

1.4.3. Quy mô dân số: 10.021 người.

1.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%.

1.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.4.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Phạm Đình Hổ, phường Đồng Nhân, phường Bạch Đằng, phường Thanh Lương.

**1.5. Phường Đồng Nhân**

1.5.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: không.

1.5.2. Diện tích tự nhiên: 0,15 km2.

1.5.3. Quy mô dân số: 8.088 người.

1.5.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 4 người; chiếm tỷ lệ 0,049%.

1.5.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.5.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường phường Đống Mác,,phường phố Huế, phường Thanh Nhàn, phường Phạm Đình Hổ.

**1.6. Phường Đồng Tâm**

1.6.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: có mật độ dân số đông. Trong phường có nhiều khu tập thể lớn như: tập thể Văn phòng Quốc hội, tập thể Đài Tiếng nói Việt Nam, tập thể Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, tập thể Điện máy, tập thể Trường Đại học Kinh tế quốc dân. Hiện nay, trên địa bàn phường có hai trường đại học lớn là Đại học Xây dựng Hà Nội và Đại học Kinh tế quốc dân, giáp danh với Bệnh viên Bạch Mai. Đối với công tác quản lý sinh viên, học viên, lưu học sinh đang học tập và sinh hoạt tại các trường Đại học trên địa bàn đòi hỏi chính quyền cơ sở, lực lượng công an phường luôn phải đảm bảo về công tác an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn xã hội, đặc biệt là công tác phòng cháy chữa cháy.

1.6.2. Diện tích tự nhiên: 0,51 km2.

1.6.3. Quy mô dân số: 15.133 người.

1.6.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 07 người; chiếm tỷ lệ 0,046%.

1.6.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.6.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: Bách Khoa, Bạch Mai, Trương Định (quận Hai Bà Trưng), phường Phương Liệt, Phương Đình (quận Đống Đa).

**1.7. Phường Lê Đại Hành**

1.7.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: phường trọng điểm về quốc phòng, an ninh theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 11/7/2022 của Bộ Quốc phòng.

1.7.2. Diện tích tự nhiên: 0,87 km2.

1.7.3. Quy mô dân số: 9.167 người.

1.7.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 01 người; chiếm tỷ lệ 0,011%.

1.7.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.7.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Phương Liệt, Trung Phụng, Khâm Thiên thuộc quận Đống Đa; các phường: Nguyễn Du, Bùi Thị Xuân, Phố Huế, Cầu Dền, Bách Khoa.

**1.8. Phường Minh Khai**

1.8.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: có yếu tố lịch sử, mang tên của nữ chiến sỹ cộng sản kiên cường Nguyễn Thị Minh Khai. Đây là một địa danh có lịch sử truyền thống cách mạng gắn với nhiều sự kiện, dấu tích của kinh thành Thăng Long xưa, đặc biệt là các hoạt động, chiến đấu của lực lượng kháng chiến Liên khu II trong những ngày đầu chống thực dân Pháp của quân và dân Hà Nội. Trên địa bàn phường có quần thể di tích Đình - Đền - Chùa Hưng Ký (được Bộ Văn hóa và thể thao công nhận là di tích Lịch sử văn hóa năm 1992); Đình Văn Hưng (còn gọi là Đình Quỳnh Lôi, được UBND Thành phố Hà Nội xếp hạnh di tích Lịch sử năm 2020); Phường Minh Khai có tốc độ tăng trưởng dân số cơ học nhanh, toàn phường có 6.330 hộ gia đình. Trên địa bàn phường có 05 khu chung cư cao tầng: Lilama 124 Minh Khai, Skylight 125 Minh Khai, Thăng Long Garden 250 Minh Khai, Hinode 201 Minh Khai và chung cư 310 tại 18 Tam Trinh. Có 23 khu chung cư, nhà tập thể cũ được xây dựng từ những năm 60 của thế kỷ trước đến nay cũng đã xuống cấp và cũng đang được các cơ quan chức năng xem xét lập quy hoạch, đưa vào diện phải cải tạo, nâng cấp thành những khu chung cư hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển. Vì vậy, trong khoảng 5 - 10 năm tới, phường Minh Khai sẽ là một khu vực đô thị phát triển và có mật độ dân cư khá lớn với khoảng trên 50.000 người.

1.8.2. Diện tích tự nhiên: 0,47 km2.

1.8.3. Quy mô dân số: 19.607 người.

1.8.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 05 người; chiếm tỷ lệ 0,026%.

1.8.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.8.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Vĩnh Tuy, phường Quỳnh Mai, phường Quỳnh Lôi, phường Bạch Mai, phường Trương Định.

**1.9. Phường Phố Huế**

1.9.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: có mật độ dân số đông. Phường Phố Huế chia thành 3 khu vực dân cư rõ rệt: Phố Huế, Thịnh Yên và khu tập thể Nguyễn Công Trứ với 13 khối nhà cao tầng, phần lớn đã được xây dựng từ những năm 1960 và một chung cư N3. Các tuyến phố chính là: Phố Thịnh Yên; Trần Cao Vân; phố Yên Bái, phố Nguyễn Công Trứ và Phố Huế Với vị trí nằm ở phía Nam Thành phố Hà Nội, ngã tư Ô Cầu Dền, giữa hai con đường Phố Huế - Bạch Mai và Đại Cồ Việt - Trần Khát Chân là nơi cửa ngõ ra vào nội thành từ đó tỏa đi nhiều vùng miền của đất nước.

1.9.2. Diện tích tự nhiên: 0,20 km2.

1.9.3. Quy mô dân số: 11.391 người.

1.9.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 16 người; chiếm tỷ lệ 0,14%.

1.9.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.9.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Lê Đại Hành, phường Bùi Thị Xuân, phường Ngô Thì Nhậm, phường Phạm Đình Hổ, phường Thanh Nhàn, phường Cầu Dền.

**1.10. Phường Quỳnh Lôi**

1.10.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không

1.10.2. Diện tích tự nhiên: 0,25 km2.

1.10.3. Quy mô dân số: 11.862 người.

1.10.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%.

1.10.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.10.6 Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Bạch Mai, phường Thanh Nhàn, phường Quỳnh Mai, phường Minh Khai.

**1.11. Phường Quỳnh Mai**

1.11.1 Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Phường Quỳnh Mai có đặc thù là các tuyến phố nhỏ, chủ yếu là ngõ, ngách. Dân cư đại đa phần buôn bán nhỏ lẻ và cán bộ nghỉ hưu của các cơ quan, nhà máy, xí nghiệp đóng trên địa bàn phường trước đây. Phường có ranh giới tiếp giáp phường Thanh Nhàn là nơi giáp ranh với các bệnh viện như bệnh viện Thanh Nhàn, bệnh viên Phổi, bệnh viện Ung bướu,...nên có lưu lượng người tham gia khám chữa bệnh đông, an ninh chính trị tiềm ẩn nhiều phức tạp. Phường có 44 dãy nhà tập thể cũ (tập thể 8/3 có lối kiến trúc cũ thời bao cấp), đã xây dựng từ những năm 60 của thế kỷ trước, một số dãy nhà như E6 đã thuộc diện cảnh báo nguy hiểm, mật độ dân cư rất đông. Hiện nay theo quy hoạch, các dãy nhà tập thể được xây dựng chuyển đổi thành chung cư hiện đại với số lượng tầng cao hơn, sẽ thu hút số lượng lớn dân cư từ các nơi đổ về. Chính vì vậy, rất có thể số lượng dân cư sẽ tăng đột biến lên đến 20.000 người, dân số của phường lên đến 34.308 người.

1.11.2. Diện tích tự nhiên: 0,17 km2.

1.11.3. Quy mô dân số: 14.308 người.

1.11.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%.

1.11.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.11.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Vĩnh Tuy, phường Thanh Nhàn, phường Quỳnh Lôi, phường Minh Khai.

**1.12. Phường Thanh Nhàn**

1.12.1 Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: không

1.12.2. Diện tích tự nhiên: 0,7 km2.

1.12.3. Quy mô dân số: 20.863 người.

1.12.4 Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%.

1.12.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.12.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Đồng Mác, phường Thanh Lương, phường Quỳnh Mai, phường Quỳnh Lôi, phường Bạch Mai, phường Cầu Dền, phường Phố Huế, phường Đồng Nhân.

**1.13. Phường Trương Định**

1.13.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: : được hình thành từ các khu phố cũ, có mật độ cư dân cao. Phường có lịch sử hình thành từ lâu đời từ vùng đất Kẻ Mơ ngày xưa và Phường Trương Định ngày nay. Trên địa bàn phường có 02 cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng (Nhà thờ Tân Lạc và đền Cổ Mai). Các cơ sở tôn giáo trên là nơi sinh hoạt văn hóa tâm linh của một bộ phận Nhân dân trên địa bàn phường (giáo xứ Tân Lạc). Theo quy hoạch, hiện tại phường đang và sẽ triển khai một số dự án lớn tại khu đất ở số 139 Đại La (quy mô 9 tầng nổi + 2 tầng hầm) và số 25-27 Trương Định (quy mô 3 khối nhà chung cư 30 tầng nổi + 02 tầng hầm, khu thương mại và khu nhà ở thấp tầng (05 tầng), ước tăng dân số khi thực hiện xong dự án khoảng 5-6.000 người. Trong mấy năm tới khi các dự án hoàn thành, dân số trên địa bàn phường sẽ có khoảng 40.000 người. Do vậy, áp lực về giải quyết các thủ tục hành chính như việc đảm bảo an ninh, chính trị trật tự an toàn để phục vụ người dân đòi hỏi hệ thống chính trị phường phải cố gắng nỗ lực rất lớn mới đảm bảo.1.13.2. Diện tích tự nhiên: 0,52 km2.

1.13.3. Quy mô dân số: 18.856 người.

1.13.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%.

1.13.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.13.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Hoàng Văn Thụ thuộc quận Hoàng Mai; các phường: Đồng Tâm, Bạch Mai, Minh Khai.

**1.14. Phường Bạch Đằng**

1.14.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: có mật độ dân số đông, là phường ven Đê Sông Hồng trên địa bàn phường có 02 bệnh viện lớn của Trung ương, có bến xe liên tỉnh, nhà tang lễ quốc gia, lưu lượng người di chuyển trên địa bàn lớn có nhiều yếu tố tiểm ẩn phức tạp về an ninh trật tự.

1.14.2. Diện tích tự nhiên: 1,09 km2.

1.14.3. Quy mô dân số: 26.393 người.

1.14.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 05 người; chiếm tỷ lệ 0,019%.

1.14.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.14.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Phạm Đình Hổ, Đống Mác, Thanh Lương (quận Hai Bà Trưng); phường Long Biên (quận Long Biên).

**2. Hiện trạng ĐVHC cấp phường thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: 07 phường**

**2.1. Phường Lê Đại Hành**

2.1.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: là phường được công nhận là phường trọng điểm về quốc phòng (theo Quyết định số 2141/QĐ-BQP ngày 11/7/2022 của Bộ Quốc phòng).

2.1.2. Diện tích tự nhiên: 0,87 km2.

2.1.3. Quy mô dân số: 9.167 người.

2.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 01 người; chiếm tỷ lệ 0,011%.

2.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: phường Cầu Dền, phường Bách Khoa, phường Nguyễn Du, phường Phố Huế (quận Hai Bà Trưng), phường Phương Mai, Phương Liên, Trung Phụng (quận Đống Đa.

**2.2. Phường Đồng Tâm**

2.2.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: có mật độ dân số đông. Trong phường có nhiều khu tập thể lớn như: tập thể Văn phòng Quốc hội, tập thể Đài Tiếng nói Việt Nam, tập thể Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, tập thể Điện máy, tập thể Trường Đại học Kinh tế quốc dân. Hiện nay, trên địa bàn phường có hai trường đại học lớn là Đại học Xây dựng Hà Nội và Đại học Kinh tế quốc dân, giáp danh với Bệnh viên Bạch Mai. Đối với công tác quản lý sinh viên, học viên, lưu học sinh đang học tập và sinh hoạt tại các trường Đại học trên địa bàn đòi hỏi chính quyền cơ sở, lực lượng công an phường luôn phải đảm bảo về công tác an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn xã hội, đặc biệt là công tác phòng cháy chữa cháy.

2.2.2. Diện tích tự nhiên: 0,51 km2.

2.2.3. Quy mô dân số: 15.133 người.

2.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 07 người; chiếm tỷ lệ 0,046%.

2.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: Bách Khoa, Bạch Mai, Trương Định (quận Hai Bà Trưng), phường Phương Liệt, Phương Đình (quận Đống Đa).

**2.3. Phường Trương Định**

2.3.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: được hình thành từ các khu phố cũ, có mật độ cư dân cao. Phường có lịch sử hình thành từ lâu đời từ vùng đất Kẻ Mơ ngày xưa và Phường Trương Định ngày nay. Trên địa bàn phường có 02 cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng (Nhà thờ Tân Lạc và đền Cổ Mai). Các cơ sở tôn giáo trên là nơi sinh hoạt văn hóa tâm linh của một bộ phận Nhân dân trên địa bàn phường (giáo xứ Tân Lạc). Theo quy hoạch, hiện tại phường đang và sẽ triển khai một số dự án lớn tại khu đất ở số 139 Đại La (quy mô 9 tầng nổi + 2 tầng hầm) và số 25-27 Trương Định (quy mô 3 khối nhà chung cư 30 tầng nổi + 02 tầng hầm, khu thương mại và khu nhà ở thấp tầng (05 tầng), ước tăng dân số khi thực hiện xong dự án khoảng 5-6.000 người. Trong mấy năm tới khi các dự án hoàn thành, dân số trên địa bàn phường sẽ có khoảng 40.000 người. Do vậy, áp lực về giải quyết các thủ tục hành chính như việc đảm bảo an ninh, chính trị trật tự an toàn để phục vụ người dân đòi hỏi hệ thống chính trị phường phải cố gắng nỗ lực rất lớn mới đảm bảo.

2.3.2. Diện tích tự nhiên: 0,52 km2.

2.3.3. Quy mô dân số: 18.856 người.

2.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%.

2.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.3.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Hoàng Văn Thụ thuộc quận Hoàng Mai; các phường: Đồng Tâm, Bạch Mai, Minh Khai.

**2.4. Phường Phố Huế**

2.4.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: có mật độ dân số đông. Phường Phố Huế chia thành 3 khu vực dân cư rõ rệt: Phố Huế, Thịnh Yên và khu tập thể Nguyễn Công Trứ với 13 khối nhà cao tầng, phần lớn đã được xây dựng từ những năm 1960 và một chung cư N3. Các tuyến phố chính là: Phố Thịnh Yên; Trần Cao Vân; phố Yên Bái, phố Nguyễn Công Trứ và Phố Huế Với vị trí nằm ở phía Nam Thành phố Hà Nội, ngã tư Ô Cầu Dền, giữa hai con đường Phố Huế - Bạch Mai và Đại Cồ Việt - Trần Khát Chân là nơi cửa ngõ ra vào nội thành từ đó tỏa đi nhiều vùng miền của đất nước.

2.4.2. Diện tích tự nhiên: 0,20 km2.

2.4.3. Quy mô dân số: 11.391 người.

2.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 16 người; chiếm tỷ lệ 0,14%.

2.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.4.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Lê Đại Hành, phường Bùi Thị Xuân, phường Ngô Thì Nhậm, phường Phạm Đình Hổ, phường Thanh Nhàn, phường Cầu Dền.

**2.5. Phường Minh Khai**

2.5.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: có yếu tố lịch sử, mang tên của nữ chiến sỹ cộng sản kiên cường Nguyễn Thị Minh Khai. Đây là một địa danh có lịch sử truyền thống cách mạng gắn với nhiều sự kiện, dấu tích của kinh thành Thăng Long xưa, đặc biệt là các hoạt động, chiến đấu của lực lượng kháng chiến Liên khu II trong những ngày đầu chống thực dân Pháp của quân và dân Hà Nội. Trên địa bàn phường có quần thể di tích Đình - Đền - Chùa Hưng Ký (được Bộ Văn hóa và thể thao công nhận là di tích Lịch sử văn hóa năm 1992); Đình Văn Hưng (còn gọi là Đình Quỳnh Lôi, được UBND Thành phố Hà Nội xếp hạnh di tích Lịch sử năm 2020); Phường Minh Khai có tốc độ tăng trưởng dân số cơ học nhanh, toàn phường có 6.330 hộ gia đình. Trên địa bàn phường có 05 khu chung cư cao tầng: Lilama 124 Minh Khai, Skylight 125 Minh Khai, Thăng Long Garden 250 Minh Khai, Hinode 201 Minh Khai và chung cư 310 tại 18 Tam Trinh. Có 23 khu chung cư, nhà tập thể cũ được xây dựng từ những năm 60 của thế kỷ trước đến nay cũng đã xuống cấp và cũng đang được các cơ quan chức năng xem xét lập quy hoạch, đưa vào diện phải cải tạo, nâng cấp thành những khu chung cư hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển. Vì vậy, trong khoảng 5 - 10 năm tới, phường Minh Khai sẽ là một khu vực đô thị phát triển và có mật độ dân cư khá lớn với khoảng trên 50.000 người.

2.5.2. Diện tích tự nhiên: 0,47 km2.

2.5.3. Quy mô dân số: 19.607 người.

2.5.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 05 người; chiếm tỷ lệ 0,026%.

2.5.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.5.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Vĩnh Tuy, phường Quỳnh Mai, phường Quỳnh Lôi, phường Bạch Mai, phường Trương Định.

**2.6. Phường Quỳnh Mai**

2.6.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Phường Quỳnh Mai có đặc thù là các tuyến phố nhỏ, chủ yếu là ngõ, ngách. Dân cư đại đa phần buôn bán nhỏ lẻ và cán bộ nghỉ hưu của các cơ quan, nhà máy, xí nghiệp đóng trên địa bàn phường trước đây. Phường có ranh giới tiếp giáp phường Thanh Nhàn là nơi giáp ranh với các bệnh viện như bệnh viện Thanh Nhàn, bệnh viên Phổi, bệnh viện Ung bướu,...nên có lưu lượng người tham gia khám chữa bệnh đông, an ninh chính trị tiềm ẩn nhiều phức tạp. Phường có 44 dãy nhà tập thể cũ (tập thể 8/3 có lối kiến trúc cũ thời bao cấp), đã xây dựng từ những năm 60 của thế kỷ trước, một số dãy nhà như E6 đã thuộc diện cảnh báo nguy hiểm, mật độ dân cư rất đông. Hiện nay theo quy hoạch, các dãy nhà tập thể được xây dựng chuyển đổi thành chung cư hiện đại với số lượng tầng cao hơn, sẽ thu hút số lượng lớn dân cư từ các nơi đổ về. Chính vì vậy, rất có thể số lượng dân cư sẽ tăng đột biến lên đến 20.000 người, dân số của phường lên đến 34.308 người.

2.6.2. Diện tích tự nhiên: 0,17 km2.

2.6.3. Quy mô dân số: 14.308 người.

2.6.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%.

2.6.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.6.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Vĩnh Tuy, phường Thanh Nhàn, phường Quỳnh Lôi, phường Minh Khai

**2.7. Phường Bạch Đằng**

2.7.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: có mật độ dân số đông, là phường ven Đê Sông Hồng trên địa bàn phường có 02 bệnh viện lớn của Trung ương, có bến xe liên tỉnh, nhà tang lễ quốc gia, lưu lượng người di chuyển trên địa bàn lớn có nhiều yếu tố tiểm ẩn phức tạp về an ninh trật tự.

2.7.2. Diện tích tự nhiên: 1,09 km2.

2.7.3. Quy mô dân số: 26.393 người.

2.7.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 05 người; chiếm tỷ lệ 0,019%.

2.7.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.7.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Phạm Đình Hổ, Đống Mác, Thanh Lương (quận Hai Bà Trưng); phường Long Biên (quận Long Biên)

**3. Hiện trạng các ĐVHC cấp phường thuộc diện khuyến khích sắp xếp: không có.**

**4. Hiện trạng các ĐVHC cấp phường liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: không có.**

*(Chi tiết nêu tại các Phụ lục 2-2A, 2-2B, 2-2C kèm theo)*

**Phần III**

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP PHƯỜNG CỦA QUẬN HAI BÀ TRƯNG.**

**I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP QUẬN: KHÔNG CÓ**

**II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP PHƯỜNG**

**1. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp phường thuộc diện sắp xếp**

1.1. Sắp xếp ĐVHC cấp phường thành ĐVHC: Sắp xếp **07** phường thành **04** phường, giảm **03** phường, cụ thể:

1.1.1. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường **Đồng Nhân** *(có diện tích tự nhiên là 0,15 km2, đạt 2,73% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.088 người, đạt 53,92% so với tiêu chuẩn)* và phường **Đống Mác** (*có diện tích tự nhiên là 0,15 km2, đạt 2,73% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 10.021 người, đạt 66,81% so với tiêu chuẩn)* để thành lập ĐVHC mới lấy tên là phường Đồng Nhân.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- 02 phường thuộc diện phải sắp xếp có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn; 02 phường có vị trí liền kề, thuận tiện cho việc sáp nhập đơn vị hành chính.

b) Kết quả sau sắp xếp thì phường mới có:

- Diện tích tự nhiên 0,30 km2 *(đạt 5,45% so với tiêu chuẩn)*.

- Quy mô dân số 18.109 người *(đạt 120,73% so với tiêu chuẩn)*.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phường Phạm Đình Hổ, phường Thanh Nhàn, phường Bạch Đằng, phường Phố Huế.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới: Tại số 14 phố Đỗ Ngọc Du.

- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: Phường Đồng Nhân

1.1.2. Nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường **Cầu Dền** từ số 1 đến số 29 phố Đại Cồ Việt, từ số 2 đến số 38 Lê Thanh Nghị. Toàn bộ số chẵn tuyến phố Bạch Mai từ số 2 đến số 226. *(có diện tích tự nhiên là 0,14 km2, đạt 2,58% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.502 người, đạt 63,35% so với tiêu chuẩn)* và phường **Bách Khoa** (*có diện tích tự nhiên là 0,52 km2, đạt 9,48% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 11.271 người, đạt 75,14% so với tiêu chuẩn)* để thành lập ĐVHC mới lấy tên là phường Bách Khoa.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- 02 phường thuộc diện phải sắp xếp có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn; 02 phường có vị trí liền kề, thuận tiện cho việc sáp nhập đơn vị hành chính.

b) Kết quả sau sắp xếp thì phường mới có:

- Diện tích tự nhiên 0,66 km2 *(đạt 12,00% so với tiêu chuẩn)*.

- Quy mô dân số 20.773 người *(đạt 138,45% so với tiêu chuẩn)*.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phía bắc giáp phường Lê Đại Hành, phía nam giáp 1 phần phường Đồng Tâm và giáp 1 phần nhỏ phường Bạch Mai, phía đông giáp phường Thanh Nhàn và phường Bạch Mai, phía tây giáp phường Phương Mai và phường Kim Liên quận Đống Đa và giáp 1 phần phường Đồng Tâm.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới: Tại số 39 phố Lê Thanh Nghị.

- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: Phường Bách Khoa

1.1.3. Nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường **Cầu Dền** từ số nhà: 01 phố Bạch Mai đến hết số nhà 237 Bạch Mai và các ngõ (11,15, 33,37,51, 83, 105, 181,205 Bạch Mai). Từ số 507 Trần Khát Chân đến hết số 527 Trần Khát Chân. *có diện tích tự nhiên là 0,03 km2, đạt 0,51% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 2.036 người, đạt 13,57% so với tiêu chuẩn, và* phường **Thanh Nhàn** (*có diện tích tự nhiên là 0,70 km2, đạt 13,38% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 20.863 người, đạt 139,09% so với tiêu chuẩn)* để thành lập ĐVHC mới lấy tên là phường Thanh Nhàn.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- 02 phường thuộc diện phải sắp xếp có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn; 02 phường có vị trí liền kề, thuận tiện cho việc sáp nhập đơn vị hành chính.

b) Kết quả sau sắp xếp thì phường mới có:

- Diện tích tự nhiên 0,77 km2 *(đạt 14,00% so với tiêu chuẩn)*.

- Quy mô dân số 22.899 người *(đạt 152,66% so với tiêu chuẩn)*.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phía bắc giáp phường Phố Huế và giáp phường Đống Mác - Đồng Nhân, phía nam giáp phường Quỳnh Mai, Quỳnh Lôi - Bạch Mai, phía Đông giáp phường Thanh Lương, phía Tây giáp phường Bách Khoa - Cầu Dền.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới: Tại số 35 ngõ 54 phố Kim Ngưu.

**- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: Phường Thanh Nhàn**

1.1.4. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường **Quỳnh Lôi** *(có diện tích tự nhiên là 0,25 km2, đạt 4,60% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 11.862 người, đạt 79,08% so với tiêu chuẩn)* và phường **Bạch Mai** (*có diện tích tự nhiên là 0,25 km2, đạt 4,66% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 17.086 người, đạt 113,91% so với tiêu chuẩn)* để thành lập ĐVHC mới lấy tên là phường Bạch Mai.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- 02 phường thuộc diện phải sắp xếp có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn; 02 phường có vị trí liền kề, thuận tiện cho việc sáp nhập đơn vị hành chính.

b) Kết quả sau sắp xếp thì phường mới có:

- Diện tích tự nhiên 0,51 km2 *(đạt 9,27% so với tiêu chuẩn)*.

- Quy mô dân số 28.948 người *(đạt 192,99% so với tiêu chuẩn)*.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phía bắc giáp phường Thanh Nhàn, phía nam giáo phường Trương Định và phường Minh Khai, phía Đông giáp phường Quỳnh Mai, phía Tây giáp Bách Khoa-Cầu Dền, 1 phần phường Đồng Tâm và 1 phần phường Trương Định.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới: Tại số 197 phố Hồng Mai.

- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: Phường Bạch Mai

**2. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp phường thuộc diện khuyến khích sắp xếp:** Không có

**III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP QUẬN**

Không có.

**IV. TRƯỜNG HỢP ĐVHC CẤP PHƯỜNG HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH**

**1. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Đồng Nhân và phường Đống Mác sau sắp xếp**

- Diện tích tự nhiên 0,30 km2 *(đạt 5,45% so với tiêu chuẩn)*.

- Quy mô dân số 18.109 người *(đạt 120,73% so với tiêu chuẩn)*.

**2. Nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Cầu Dền và phường Bách Khoa sau sắp xếp**

- Diện tích tự nhiên 0,66 km2 *(đạt 12,00% so với tiêu chuẩn)*.

- Quy mô dân số 20.773 người *(đạt 138,45% so với tiêu chuẩn)*.

**3. Nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Cầu Dền và phường Thanh Nhàn sau sắp xếp**

- Diện tích tự nhiên 0,77 km2 *(đạt 14,00% so với tiêu chuẩn)*.

- Quy mô dân số 22.899 người *(đạt 152,66% so với tiêu chuẩn)*.

**4. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Quỳnh Lôi và phường Bạch Mai sau sắp xếp**

- Diện tích tự nhiên 0,51 km2 *(đạt 9,27% so với tiêu chuẩn)*.

- Quy mô dân số 28.948 người *(đạt 192,99% so với tiêu chuẩn)*.

**V. SỐ LƯỢNG CÁC ĐVHC CẤP PHƯỜNG CỦA QUẬN HAI BÀ TRƯNG SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP**

**1. Số lượng ĐVHC cấp phường trước khi sắp xếp**

ĐVHC cấp phường: 18 phường.

**2. Số lượng ĐVHC cấp phường sau khi thực hiện sắp xếp**

ĐVHC cấp phường: 15 phường.

**3. Số lượng ĐVHC cấp phường giảm do sắp xếp**

ĐVHC cấp phường: 03 phường.

**Phần IV**

**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP PHƯỜNG**

**1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước**

1.1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính sẽ tạo ra sự thay đổi tích cực, tỉnh giản bộ máy, biên chế, tăng quy mô về diện tích tự nhiên, dân số của đơn vị hành chính, khắc phục tình trạng đơn vị hành chính cấp xã không đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số và diện tích tự nhiên theo quy định, nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy hành chính nhà nước.

- Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả làm vỉệc của đội ngũ cán bộ, công chức, cấp phường. Để thực hiện tốt nhiệm vụ ở đơn vị hành chính mới sau sắp xếp yêu cầu mỗi cán bộ, công chức phải tự ý thức và thường xuyên trau dồi kiến thức, kỹ năng, nâng cao trình độ. Đối với những người không đủ điều kiện tiêu chuẩn, không đáp ứng được yêu cầu công việc sẽ phải thực hiện chính sách tinh giản theo lộ trình sắp xếp cán bộ, công chức của đơn vị hành chính mới.

- Tạo thuận lợi trong việc huy động nguồn lực xã hội, hạ tầng kỹ thuật; đồng thời có điều kiện để đổi mới chế độ, chính sách, điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn quận Hai Bà Trưng thực hiện theo phương án hợp nhất đơn vị hành chính cấp phường với đơn vị hành chính cấp phường trong cùng đơn vị hành chính cấp quận, do đó về mô hình quản lý tại các địa phương sắp xếp cơ bản không có sự thay đổi, đảm bảo sự ổn định về mô hình quản lý đô thị trước khi sắp xếp.

1.2. Tác động tiêu cực

- Việc sắp xếp ĐVHC là một chủ trương đúng đắn, tuy nhiên có tác động đến tâm tư, tình cảm của cán bộ, công chức, người lao động đang làm việc tại những vị trí đã ổn định trong suốt quá trình công tác.

- Bộ máy cơ quan nhà nước tại đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp sẽ phải mất một thời gian nhất định để ổn định tổ chức và đáp ứng yêu cầu quản lý hành chính trên địa bàn có diện tích lớn hơn và đông dân cư hơn so với trước đây.

1.3. Giải pháp

Tiếp tục đổi mới phương thức tổ chức công việc và lề lối làm việc của UBND cấp phường theo hướng công khai, rõ ràng, đơn giản hóa thủ tục, lập quy trình một cửa. Xây dựng và ban hành đầy đủ, kịp thời các quy chế, đảm bảo phát huy dân chủ, sáng kiến, sáng tạo và làm cho hệ thống cơ quan quản lý hành chính của các phường hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu xây dựng và phát triển. Sau khi kiện toàn lại bộ máy tổ chức cần tiến hành sắp xếp lại đội ngũ cán bộ hiện có phù hợp về trình độ, năng lực chuyên môn. Cùng với ổn định tổ chức bộ máy, cấp ủy tăng cường công tác cán bộ đi cơ sở, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân để kịp thời giải quyết những phát sinh, vướng mắc sau khi tiến hành hợp nhất.

Để tháo gỡ khó trong việc giải bài toán cán bộ, công chức cấp phường dôi dư sau điều chỉnh, sắp xếp, quận sẽ xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện một cách cụ thể, có phương án sắp xếp linh hoạt, khách quan, thận trọng nhân văn, vừa đáp ứng tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, công chức vừa phù hợp với năng lực, sở trường, vị trí công việc. Dựa trên năng lực của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư của các cơ quan, tổ chức do sắp xếp ĐVHC cấp phường sẽ được xem xét tuyển dụng, điều động hoặc luân chuyển đến làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị theo yêu cầu nhiệm vụ. Bên cạnh đó, cần làm tốt công tác tuyên truyền, vận động và động viên cán bộ, công chức có thời gian công tác đủ điều kiện nghỉ bảo hiểm xã hội nghỉ hưu trước tuổi để củng cố bộ máy hành chính. Đồng thời, linh hoạt vận dụng các chính sách của Trung ương và địa phương để giải quyết quyền lợi cho nhân sự cấp phường sau khi sắp xếp nhằm đảm bảo lợi ích các bên, tạo sự thống nhất cao trong xã hội.

Ủy ban nhân dân quận chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền và triển khai việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ và không thu các loại phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi do thay đổi địa giới đơn vị hành chính.

**2. Tác động về kinh tế - xã hội**

2.1. Tác động tích cực

- Tạo điều kiện tập trung khai thác các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương để phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo chính quyền hoạt động hiệu lực hiệu quả, người dân được hưởng lợi hơn, doanh nghiệp phát triển, sẽ tạo ra nhiều cơ hội giải quyết việc làm cho người dân, tác động mạnh đối sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, góp phần nâng cao thu nhập và mức sống của người dân.

- Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, hạn chế việc đầu tư xây dựng dàn trải so với nhu cầu sử dụng.

- Sắp xếp đơn vị hành chính cấp phường góp phần giảm ngân sách nhà nước cho việc xây dựng công sở, mua sắm trang thiết bị; tổ chức bộ máy được tinh gọn, biên chế tinh giản; tiết kiệm chi thường xuyên,... Các nguồn lực này sẽ được tập trung cho đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế.

- Sắp xếp đơn vị hành chính phường còn góp phần tăng nguồn lực, tiềm năng, hiệu quả đầu tư kinh tế của các địa phương, từ đó tạo điều kiện để đầu tư phát triển giáo dục, y tế, văn hóa,... phục vụ người dân; đảm bảo an sinh xã hội, giải quyết việc làm.

2.2. Tác động tiêu cực

Trong giai đoạn đầu sau khi sắp xếp đơn vị hành chính sẽ có các xáo trộn, khó khăn trong quá trình người dân, doanh nghiệp đến liên hệ công tác. Người dân và các doanh nghiệp sẽ mất thêm thời gian chuyển đổi một số giấy tờ có liên quan từ đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới.

2.3. Giải pháp

Ủy ban nhân dân quận, các cơ quan, tổ chức, đơn vị xác định danh sách trụ sở, tài sản công “giữ lại tiếp tục sử dụng” của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau khi sắp xếp ĐVHC thì phải xác định cụ thể tiêu chuẩn, định mức sử dụng đối với trụ sở, tài sản công làm căn cứ để thực hiện bố trí, đầu tư, xây dựng, nâng cấp đối với trụ sở làm việc được lựa chọn là nơi làm việc của đơn vị hành chính sau sắp xếp.

Việc sắp xếp trụ sở, tài sản công sau sắp xếp đơn vị hành chính thực hiện theo quy định của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài sản công. Chính quyền địa phương lập danh sách và đánh giá hiện trạng, tình hình sử dụng các trụ sở công ở các đơn vị hành chính. Đồng thời, việc quản lý - sử dụng tài sản nhà đất công của các đơn vị hành chính sau khi sắp xếp cần phải thực hiện một cách công khai, minh bạch, đúng luật, để không xảy ra thất thoát, lãng phí.

Đối với các công trình được hình thành từ tiền hỗ trợ của ngân sách nhà nước và đóng góp Nhân dân được xử lý theo hình thức: “bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất” hoặc “thu hồi”, phải được sự đồng thuận, thống nhất của nhân dân tổ dân phố có công trình dôi dư và phải thực hiện trình tự, thủ tục xác lập sở hữu toàn dân về tài sản theo quy định của pháp luật; quá trình thực hiện phải đảm bảo chặt chẽ để tránh các vấn đề khiếu kiện liên quan.

Đối với các công trình dôi dư chưa xây dựng được phương án xử lý, giao cho các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể cấp xã quản lý; yêu cầu bố trí nhân lực trông coi, bảo vệ các công trình dôi dư hiện không sử dụng, thường xuyên thực hiện công tác vệ sinh môi trường bên trong và bên ngoài công trình, không để các công trình bị xuống cấp, hoang phế, gây lãng phí tài sản của Nhà nước.

**3. Tác động về quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự xã hội**

3.1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp giảm số lượng đơn vị hành chính giúp bộ máy hành chính được tinh gọn, giúp nâng cao năng lực, khả năng sẵn sàng chiến đấu khi có tình huống của các đơn vị công an, quân sự đóng quân trên địa bàn, tạo sự liên thông, chủ động trong chỉ huy khi có tình huống xảy ra; khắc phục được sự chồng chéo, chia cắt, tạo điều kiện tốt hơn đề tập trung đầu tư, hiện đại hóa trang bị, phương tiện chiến đấu cho lực lượng vũ trang khi thi hành công vụ.

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn quận đã được cân nhắc, nghiên cứu kỹ các yếu tố về văn hóa, phong tục, tập quán, kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng giữa các phường liên quan, được sự nhất trí cao của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự đồng thuận của nhân dân địa phương. Do vậy, không ảnh hưởng nhiều đến tâm tư, tinh cảm của nhân dân, tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội cơ bản được ổn định và giữ vững.

3.2. Tác động tiêu cực

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, các phường mới được hình thành sẽ có địa bàn rộng và dân cư đông hơn so với trước đây. Do vậy, trong thời gian đầu, các cấp chính quyền, các lực lượng chức năng sẽ có khó khăn trong việc làm quen với địa bàn quản lý mới.

3.3. Giải pháp

Để đảm bảo tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, thời gian tới, lực lượng công an các đơn vị cần triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, phương án bảo vệ an ninh trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/05/2023 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới”, Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị khóa X về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”.

Kiện toàn và duy trì hoạt động các mô hình an ninh tự quản ở cơ sở như phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, mô hình “Tổ dân phố an toàn về an ninh trật tự”, “nhà trường an toàn về an ninh trật tự”, hay các mô hình của Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ,… Ngoài ra, đội ngũ công an viên các khu phố vẫn tiếp tục là hạt nhân trong việc nắm bắt tình hình an ninh trật tự ở cơ sở để kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh.

**4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công**

4.1. Tác động tích cực

- Xây dựng bộ máy chính quyền địa phương ở phường tinh gọn, hợp lý, đảm bảo hoạt động có hiệu lực hiệu quả, phục vụ nhân dân ngày một tốt hơn.

- Có điều kiện tập trung xây dựng bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến.

4.2. Tác động tiêu cực

- Tăng khối lượng giải quyết công việc hành chính, thủ tục hành chính tăng theo nhưng số lượng cán bộ, công chức phải đảm bảo theo quy định, đòi hỏi cán bộ, công chức phải nâng cao năng lực thực thi công vụ phù hợp với vị trí mới có khối lượng công việc lớn hơn, tầm hạn quản trị rộng hơn.

- Đòi hỏi phải có thêm thời gian và kinh phí để chuyển đổi hồ sơ, giấy từ giữa đơn vị hành chính cũ và đơn vị hành chính mới thành lập.

4.3. Giải pháp

Tổ chức quán triệt sâu rộng và thực hiện có hiệu quả Nghị định 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, tạo cơ sở pháp lý vững chắc, xây dựng môi trường thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức yên tâm trong thực hiện trách nhiệm công vụ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc. Đẩy mạnh, thực hiện hiệu quả Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm đến hết năm 2023 phải công khai 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; rà soát, trình phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền phương án đơn giản ít nhất 50% số thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các bộ, cơ quan, địa phương, trong đó phương án phải đảm bảo cắt giảm ít nhất 20% số thủ tục hành chính và 20% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính. Đồng thời bảo đảm tính pháp lý, hiệu quả, minh bạch, công bằng trong khi giải quyết công việc hành chính. Thực hiện đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ công chức, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công là thước đo hiệu quả hoạt động của cơ quan Nhà nước.

Thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của mình và củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính nhằm kịp thời triển khai các thủ tục hành chính và phát hiện những quy định thủ tục hành chính không đáp ứng các tiêu chí về sự cần thiết, phù hợp, tính hợp pháp.

Tiếp tục rà soát, bổ sung quy chế làm việc, trong đó cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác với các ngành cấp trên, từ đó thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị đề ra, cũng như những vấn đề hành chính tại địa phương, đơn vị mình.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành để trao đổi, gửi, nhận thông tin bằng thư điện tử, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và tổ chức thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức sử dụng thành thạo phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc trong công tác chỉ đạo điều hành và thực thi công vụ từng bước nâng cao tỷ lệ giải quyết công việc và trả kết quả bảo đảm quy định về quy trình, thời gian.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, các tổ chức trên địa bàn các ĐVHC cấp xã liên quan đến việc điều chỉnh và sắp xếp ĐVHC trong việc thay đổi địa chỉ, giấy tờ, con dấu,… Ủy ban nhân dân quận sẽ chỉ đạo các phòng ban, đơn vị xây dựng Kế hoạch cụ thể cả về nội dung và thời gian làm việc để hướng dẫn UBND phường trong việc giải quyết các vấn đề cần thiết để nhằm sớm ổn định cuộc sống người dân, doanh nghiệp và công tác quản lý, hoạt động kinh doanh,...

**II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP PHƯỜNG**

**1. Những thuận lợi**

- Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đã ban hành các Nghị quyết, Kế hoạch, Bộ Nội vụ đã ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện, như vậy đã cơ bản đầy đủ căn cứ pháp lý để triển khai sắp xếp đơn vị hành chính các cấp.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND quận, phường liên quan đã tập trung cao cho công tác thông tin, tuyên truyền đến từng hộ gia đình về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến việc sắp xếp đơn vị hành chính, do đó tạo được sự ủng hộ, đồng thuận cao của đại đa số nhân dân tại địa phương.

- Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng đã chủ động triển khai một số nội dung công việc như: Rà soát tiêu chuẩn đơn vị hành chính; tổng hợp danh sách đơn vị hành chính phải thực hiện sắp xếp; thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền; dừng tuyển dụng công chức cấp phường trên địa bàn quận,... Do vậy, khi triển khai sắp xếp đơn vị hành chính theo các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hướng dẫn của UBND Thành phố, UBND quận và các phường cơ bản đảm bảo được sự chủ động khi thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Sắp xếp các ĐVHC cấp phường có quy mô nhỏ thành những ĐVHC cấp phường có quy mô lớn hơn sẽ tạo điều kiện tập trung các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên; đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, tránh việc đầu tư dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế; thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa; nâng cao năng lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước; tinh gọn bộ máy, tiết kiệm chi ngân sách, góp phần vào sự thành công của chính sách cách mạng tiền lương, nâng cao đời sống cán bộ, công chức các cấp; nâng cao chất lượng, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

**2. Những khó khăn, vướng mắc**

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính là một chủ trương rất lớn của Đảng và Nhà nước; phải thực hiện qua nhiều bước theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật khác có liên quan; thời gian thực hiện tương đối gấp, phải hoàn thành trong năm 2024 để kịp thời chuẩn bị tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, bắt đầu từ đầu năm 2025.

- Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính sẽ có một bộ phận cán bộ, công chức, người lao động dôi dư sẽ ảnh hưởng đến tâm lý cán bộ và phải mất thời gian để sắp xếp, bố trí hoặc giải quyết chế độ, chính sách đối với số cán bộ này.

**3. Nguyên nhân của những khó khăn vướng mắc**

- Việc sắp xếp, nhập đơn vị hành chính là việc lớn, khó và nhạy cảm, nhất là việc kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, việc ổn định đời sống, sinh hoạt của người dân.

- Cán bộ, công chức của các ĐVHC cấp phường hiện nay còn trẻ, được đào tạo bài bản và có nguyện vọng cống hiến lâu dài trong các cơ quan của hệ thống chính trị. Tuy nhiên, phải giảm số lượng cán bộ, công chức theo lộ trình, việc bố trí và giải quyết chính sách cho đội ngũ cán bộ công chức dôi dư nhằm đảm bảo quyền lợi của cán bộ, công chức sẽ gặp một số khó khăn.

- Việc thực hiện nhiệm vụ sắp xếp ĐVHC trong thời điểm phải thực hiện cùng lúc nhiều nhiệm vụ trọng tâm của thành phố, đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng, chỉnh trang đô thị,… Đây là những lĩnh vực dễ phát sinh ý kiến trong nhân dân; ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình tuyên truyền, vận động người dân đồng thuận chủ trương sắp xếp ĐVHC.

**4. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp phường**

- Sắp xếp lại đội ngũ lãnh đạo quản lý, giữ nguyên các chức danh, vị trí việc làm, đáp ứng các công việc một cách ổn định, không làm xáo trộn trên từng vị trí công việc theo quy định.

- Phát triển nhanh, toàn diện, bền vững các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, giữu vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ trưởng, phương án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp phường.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng, điều kiện, trang thiết bị làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo lộ trình.

- Ưu tiên các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống giao thông.

- Tiếp tục quan tâm, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, gắn với các lễ hội trên địa bàn.

**III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP PHƯỜNG**

**1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện**

a) Năm 2023

- Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp phường trên địa bàn quận giai đoạn 2023 - 2025.

- Ban hành các văn bản hướng dẫn có liên quan để triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp phường.

b) Năm 2024

- Xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp phường giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn quận Hai Bà Trưng. Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023 - 2025.

+ Triển khai xây dựng Đề án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp phường giai đoạn 2023 - 2025.

+ Tổ chức xin ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan; xin ý kiến Ban Chỉ đạo về dự thảo Đề án.

- Tổ chức lấy ý kiến cử tri trên địa bàn về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp phường.

- Trình Hội đồng nhân dân quận xem xét, ban hành nghị quyết thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp phường.

- Trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, ban hành nghị quyết thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp phường.

- Hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Tập trung giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giơi đơn vị hành chính.

c) Năm 2025

- Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và những người dôi dư sau đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những đơn vị hành chính hình thành sau khi sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức do thay đổi địa giới ĐVHC.

- Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp phường giai đoạn 2023 - 2025.

**2. Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện**

- Kinh phí phê duyệt dự toán xây dựng Đề án theo quy định hiện hành.

- Kinh phí giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC: được cấp bổ sung cho các đơn vị trong quá trình thực hiện Đề án.

- Kinh phí chi trả cho số lượng cán bộ, công chức cấp phường dôi dư khi chưa thực hiện được sắp xếp trong phạm vi 60 tháng và hàng năm: được cấp bổ sung cho các đơn vị trong quá trình thực hiện Đề án.

**IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP PHƯỜNG**

Căn cứ Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, cụ thể:

**1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, trước sau sắp xếp ĐVHC**

a) Các cơ quan, đơn vị phải kiện toàn, sắp xếp

- Các cơ quan trong hệ thống chính trị phường: Đảng bộ, UBND, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các Đoàn thể chính trị - xã hội (Hội Cựu chiến binh; Hội Phụ nữ; Đoàn Thanh niên).

- Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn phường:

+ Trạm y tế phường

+ Công an phường

+ Các trường học

b) Phương án kiện toàn, sắp xếp

- Đối với cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể chính trị - xã hội

+ Đối với Đảng bộ phường: Ban Thường vụ Quận uỷ sẽ tiến hành sắp xếp và quyết định việc hợp nhất Đảng bộ phường thành một Đảng bộ ở đơn vị hành chính mới; trong đó chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời, chỉ định Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy; Ban Thường vụ Đảng ủy hoạt động đến thời điểm Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2025 - 2030 bầu ra Ban Chấp hành mới.

+ Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể (Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên):

Trên cơ sở thống nhất với Thường trực Quận ủy, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, Ban Thường vụ các Đoàn thể quận tiến hành sắp xếp và quyết định hợp nhất các tổ chức ở các phường thành một tổ chức ở đơn vị hành chính mới; đồng thời chỉ định Ban Thường trực, Ban Chấp hành lâm thời (chỉ định người đứng đầu; cấp phó của người đứng đầu) hoạt động đến thời điểm Ban Thường trực, Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới được bầu.

+ Số lượng thành viên các tổ chức lâm thời nói trên thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền của Đảng và mỗi tổ chức.

- Đối với Ủy ban nhân dân

Tại kỳ họp Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV đã ban hành Nghị quyết số 110/2023/QH15 tiếp tục áp dụng mô hình chính quyền đô thị theo Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội và Nghị định số 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội. Theo đó, chính quyền địa phương ở các phường là Ủy ban nhân dân phường.

- Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn phường

+ Đối với trạm y tế phường: Căn cứ yêu cầu phục vụ khám chữa bệnh cho nhân dân địa phương tại đơn vị hành chính mới, UBND quận phối hợp với Sở Y tế thực hiện việc hợp nhất các trạm y tế với số lượng biên chế phù hợp nhưng không vượt quá tổng số biên chế được giao và số viên chức hiện có của các trạm y tế, sau đó giảm theo lộ trình 05 năm theo quy định tại Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ.

+ Công an phường: Công an quận chỉ đạo việc sắp xếp Công an phường theo hướng dẫn của Công an Thành phố tại đơn vị hành chính mới để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

**2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC**

***2.1. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức cấp phường dôi dư*** *(số liệu tính đến ngày 31/12/2023)*

a) Số lượng cán bộ, công chức cấp phường dôi dư sau sắp xếp đối với quận Hai Bà Trưng:

\* Cán bộ, công chức:

+ Số lượng cán bộ, công chức được giao theo định mức là: 315 người (15 phường x 21 người/ phường)

+ Số lượng cán bộ, công chức cấp phường hiện có mặt là: 353 người

+ Số lượng cán bộ, công chức cấp phường dôi dư: 38 người (gồm: 13 cán bộ, 25 công chức cấp phường).

\* Người hoạt động không chuyên trách ở cấp phường

+ Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp phường được giao theo định mức là: 105 người

+ Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp phường hiện có mặt là: 121 người

+ Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp phường dôi dư: 16 người.

- Lộ trình thực hiện bố trí, sắp xếp để giảm số lượng cán bộ chuyên trách cấp phường, bảo đảm chậm nhất sau 60 tháng (5 năm) kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội có hiệu lực thi hành thì thực hiện đúng theo quy định chung. Trường hợp đặc biệt, báo cáo các cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Số lượng cán bộ, công chức dôi dư khi nhập phường Đồng Nhân và phường Đống Mác

- Số lượng cán bộ, công chức dôi dư khi nhập một phần phường Cầu Dền và phường Bách Khoa và hợp nhất một phần phường Cầu Dền và phường Thanh Nhàn

- Số lượng cán bộ, công chức dôi dư khi nhập phường Quỳnh Lôi và phường Bạch Mai

\* Đối với số lượng cán bộ, công chức dôi dư khi nhập một phần và toàn phần đối với các phường nêu trên (có biểu chi tiết kèm theo)

b)Phương án sắp xếp, bố trí cán bộ công chức dôi dư

- Đối với cán bộ đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định:

+ Sắp xếp, điều động sang phường khác (nếu còn chỉ tiêu biên chế).

+ Trường hợp dôi dư không bố trí, sắp xếp được sang các đơn vị khác thì động viên nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc.

- Đối với cán bộ, công chức cấp phường không đủ điều kiện về trình độ chuyên môn:

Bố trí công tác khác có thể đảm nhận các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở phường; giải quyết nghỉ tinh giản biên chế (nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn) hoặc cho nghỉ thôi việc (theo nguyện vọng).

***2.2. Tổ chức bộ máy và cán bộ, viên chức các trường học, trạm y tế***

a) Tổ chức bộ máy và cán bộ, viên chức các trường học: Thực hiện sắp xếp theo nguyên tắc tại Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo.

b) Tổ chức bộ máy và cán bộ, viên chức các trạm y tế: Sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp ĐVHC sẽ tiến hành rà soát để thực hiện sắp xếp theo quy định, đảm bảo phù hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân.

**3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC**

- Tạm dừng việc bầu các chức danh cán bộ (bao gồm: Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trưởng đoàn thể chính trị - xã hội) kể từ ngày UBND Thành phố trình Chính phủ Đề án sắp xếp ĐVHC các cấp cho đến khi nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC tương ứng có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp khuyết người đứng đầu mà không bố trí được người phụ trách theo quy định của cấp có thẩm quyền thì được bầu chức danh đó.

- Việc bố trí, sắp xếp cán bộ cấp phường sau khi sắp xếp ĐVHC tiến hành đồng bộ, liên thông giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Ưu tiên bố trí, sắp xếp cán bộ cấp phường có đủ phẩm chất, năng lực, tiêu chuẩn, điều kiện vào các chức danh tương đương hoặc ưu tiên giới thiệu bầu chức danh cán bộ ở ĐVHC khi có nhu cầu hoặc ưu tiên tuyển dụng làm công chức, viên chức theo quy định.

- Cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội ở phường thì được áp dụng theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP, ngày 09/3/2015 của Chính phủ; Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW, ngày 20/12/2019 của Ban Tổ chức Trung ương. Trường hợp thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thì thực hiện theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, ngày 03/6/2023 của Chính phủ và các Nghị quyết của HĐND thành phố.

- Cán bộ, công chức thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc giữ chức vụ lãnh đạo có phụ cấp chức vụ (bao gồm bầu cử, bổ nhiệm) thấp hơn lúc chưa sắp xếp đơn vị hành chính nhưng vẫn là cán bộ, công chức tại ĐVHC mới sau sắp xếp được hưởng nguyên lương, phụ cấp và bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm hoặc hết nhiệm kỳ đại hội của tổ chức đó. Trường hợp thời hạn còn lại của nhiệm kỳ bầu cử hoặc thời hạn bổ nhiệm dưới 06 tháng thì được bảo lưu tròn 06 tháng. Quá thời hạn trên, nếu bố trí sang chức vụ, chức danh mới thì thực hiện theo quy định của chức vụ, chức danh mới đó; nếu không được bầu, bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh lãnh đạo thì hưởng lương theo ngạch, bậc và phụ cấp (nếu có) hoặc nghỉ chế độ theo các quy định hiện hành.

- Đối với chức danh cán bộ lãnh đạo Đảng uỷ, UBND phường sau khi hợp nhất sẽ thực hiện sắp xếp theo quy định của các văn bản hiện hành.

- Đối với chức danh công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp phường của ĐVHC mới, UBND quận sẽ chỉ đạo rà soát, bố trí sắp xếp đảm bảo giảm theo lộ trình quy định của Thành phố.

**V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP PHƯỜNG**

**1. Đối với phương án khi nhập phường Đồng Nhân và phường Đống Mác**

a) Trụ sở làm việc

- Trụ sở UBND phường mới: đặt tại số 14 phố Đỗ Ngọc Du.

- Trụ sở Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Chính trị- xã hội phường mới: đặt tại số 55 phố Nguyễn Công Trứ.

b) Trụ sở công an

- Trụ sở Công an phường mới: đặt tại số 33 phố Hương Viên.

c) Trường học (có biểu số 07 kèm theo)

d) Trạm y tế

- Trụ sở Trạm y tế phường mới: đặt tại số 2 phố Hương Viên

**2. Đối với phương án khi nhập một phần phường Cầu Dền và phường Bách Khoa**

a) Trụ sở làm việc

- Trụ sở UBND phường mới: đặt tại số 39 phố Lê Thanh Nghị

- Trụ sở Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Chính trị- xã hội phường mới: đặt tại số 14 ngõ Đình Đại, phố Bạch Mai.

b) Trụ sở công an

- Trụ sở Công an phường mới: đặt tại số 101A-K2 ngõ 48 phố Tạ Quang Bửu

c) Trường học (có biểu số 07 kèm theo)

d) Trạm y tế

- Trụ sở Trạm y tế phường mới: đặt tại số 31 phố Lê Thanh Nghị

**3. Đối với phương án khi nhập một phần phường Cầu Dền và phường Thanh Nhàn**

a) Trụ sở làm việc

- Trụ sở Đảng ủy, UBND phường, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Chính trị- xã hội phường mới: đặt tại số 35 ngõ 54 phố Kim Ngưu.

b) Trụ sở công an

- Trụ sở Công an phường mới: đặt tại số 4 ngõ 92 phố Thanh Nhàn.

c) Trường học (có biểu số 07 kèm theo)

d) Trạm y tế

- Trụ sở Trạm y tế phường mới: đặt tại số 35 ngách 20, ngõ 331 phố Trần Khát Chân

**4. Đối với phương án khi nhập phường Quỳnh Lôi và phường Bạch Mai**

a) Trụ sở làm việc

- Trụ sở UBND phường mới: đặt tại số 197 phố Hồng Mai

- Trụ sở Đảng - MTTQ và các tổ chức chính trị phường mới: đặt tại số 37 phố Hồng Mai

b) Trụ sở công an

- Trụ sở Công an phường mới: đặt tại số 37C phố Hồng Mai.

c) Trường học (có biểu số 07 kèm theo)

d) Trạm y tế

- Trụ sở Trạm y tế phường mới: đặt tại số 197 phố Hồng Mai

**5. Đối với việc bố trí trụ sở dôi dư của**: Đảng uỷ, UBND, Công an, Trạm y tế các phường: sau khi Đề án sắp xếp ĐVHV được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, UBND quận sẽ chỉ đạo sắp xếp đảm bảo đúng quy định.

**VI. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI ĐVHC CẤP PHƯỜNG HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP: KHÔNG CÓ**

**VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP PHƯỜNG**

**1. Phòng Nội vụ**

- Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân quận tiếp nhận, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp các ĐVHC cấp phường; chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan kịp thời hướng dẫn, giải đáp nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn khi thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp phường;

- Phối hợp với UBND phường mới hình thành hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, thực hiện tinh giản biên chế, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư đảm bảo đúng theo quy định.

- Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các phường tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng tổ dân phố; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn trình HĐND quận thông qua nội dung sắp xếp; hoàn chỉnh đề án và các hồ sơ liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ).

**2. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Phối hợp với các phòng, ban có liên quan rà soát, chỉ đạo các phường xây dựng phương án tiếp nhận, bàn giao, sử dụng các trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất tại các ĐVHC cấp phường sau khi sắp xếp, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát đất đai, tài sản khi đưa vào khai thác, sử dụng.

- Trên cơ sở Luật Ngân sách nhà nước, Công văn 8006/BTC-NSNN ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 và các văn bản pháp luật có liên quan, Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các phòng, ban, UBND các phường tham mưu cho UBND quận bố trí kinh để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC cấp phường như: Tuyên truyền, vận động công tác tổ chức lấy ý kiến cử tri.

**3. Phòng Văn hóa - Thông tin**

Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Quận ủy, Trung tâm VH-TTTT, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về việc sắp xếp các ĐVHC cấp phường.

**4. Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan**

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của các đơn vị, triển khai thực hiện bảo đảm đúng yêu cầu, thời gian quy định.

- Có trách nhiệm rà soát các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức khi thay đổi địa giới ĐVHC do sắp xếp, bảo đảm thủ tục chuyển đổi phải đơn giản, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi.

**5. UBND các phường**

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đảm bảo đúng theo quy định, thời gian, lộ trình thực hiện.

- Lập và niêm yết danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến cử tri trên địa bàn tại thời điểm tổ chức lấy ý kiến; Tổ chức lấy ý kiến cử tri theo tổ dân phố; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn.

- Tổ chức bàn giao, tiếp nhận bộ máy, hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp phường; rà soát quy hoạch, tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

- Ủy ban nhân dân phường mới hình thành chủ động triển khai, hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan do thay đổi địa giới ĐVHC. Việc chuyển đổi các loại giấy tờ cần phải được thực hiện ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng phường có hiệu lực thi hành, bảo đảm công khai trên cổng thông tin điện tử, trụ sở Ủy ban nhân dân phường thông báo đến các tổ dân phố và tạo thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện việc chuyển đổi giấy tờ.

**VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

**1. Kết luận**

Việc sắp xếp các ĐVHC cấp phường trên địa bàn quận Hai Bà Trưng nhằm cụ thể hóa chủ trương tiếp tục đổi mới theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã nhằm giảm số lượng đơn vị hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

Việc sắp xếp các ĐVHC cấp phường trên địa bàn quận Hai Bà Trưng đã đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tiễn tại địa phương góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả của chính quyền cơ sở, tinh giản biên chế, giảm gánh nặng cho ngân sách Nhà nước; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công chức để phục vụ Nhân dân tốt hơn. Bên cạnh đó, việc sắp xếp các ĐVHC cấp phường tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên, khoáng sản để phát triển; tránh đầu tư xây dựng dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế.

Việc sắp xếp tinh giản bộ máy, biên chế là vấn đề khó khăn, phức tạp và nhạy cảm liên quan trực tiếp đến hoạt động của các tổ chức và quyền lợi của cán bộ, công chức… Vì vậy, để thực hiện hiệu quả Đề án, đòi hỏi phải có quyết tâm chính trị cao, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; phải xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện rõ ràng, không nóng vội, chủ quan, duy ý chí.

**2. Kiến nghị, đề xuất**

Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng xây dựng Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp phường giai đoạn 2023 - 2025 của quận Hai Bà Trưng, kính trình các cấp có thẩm quyền xem xét quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thành ủy;  - HĐND TP, UBND thành phố;  - Ban Tổ chức Thành ủy;  - Sở Nội vụ;  - TT Quận ủy; TT UBND quận;  - Chủ tịch, PCT UBND quận;  - Đảng uỷ, UBND các phường thực hiện SX;  - Các đơn vị có liên quan:  - Lưu: VT, NV. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |

**Nguyễn Quang Trung**